

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **01** /2020/HNGĐ - ST

Ngày: 10-01-2020

Về việc: “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh Bồng

- ***Các hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Nguyễn Thị Hoài Thu

2. Bà Nguyễn Thị Hải Yến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Duy Toàn - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:*** ông Trần Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 354/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 09 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** ông **Vũ Sơn H**, sinh năm 1960; địa chỉ: Số nhà 11, đường Lam S, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. ***Bị đơn:*** bà **Đặng Thị L**, sinh năm 1964; địa chỉ: Số nhà 4 đường Tuệ T phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

+ ***Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/06/2019, và có đơn yêu cầu tiếp tục giải quyết vụ án ghi ngày 17/9/2019 các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Vũ Sơn H trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: ông Vũ Sơn H và bà Đặng Thị L kết hôn vào ngày 24/11/1989 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Lộc S Bảo Lộc(nay là Tp Bảo Lộc) hôn nhân tự nguyện tiến bộ. Trong quá trình chung sống vợ chồng luôn xảy ra bất đồng mâu thuẫn nhau , mỗi khi vợ chồng gây cãi thì dùng những lời lẽ thô tục xúc phạm nhau vợ chồng không quan tâm chia sẻ nhau do cuộc sống chung không hạnh phúc ông nhiều lần bỏ nhà về cha mẹ đẻ ở để gia đình đỡ xáo xáo nhưng vì con cái vì gia đình nên duy trì cuộc sống đến hôm nay , cả 2 đã sống ly thân đã nhiều năm nay không thể khắc phục, nay tình cảm vợ chồng không

còn, không còn sự quan tâm nhau hôn nhân không thể tồn tại được. Nay ông Vũ Sơn H yêu cầu được ly hôn với bà Đặng Thị L.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Vũ Tuấn P, sinh ngày 01/10/1990, Vũ Thị Thùy L sinh ngày 04/10/1992, Vũ Thuận P sinh ngày 10/01/1996 các con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: ông H khai tài sản để vợ chồng tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung, nợ riêng: ông H khai không có nợ chung .

+ *Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Đặng Thị L đã được Toà án triệu tập rất nhiều lần nhưng không hợp tác trong quá trình thu thập tài liệu chứng cứ thì bà L trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn và sống chung đúng như lời trình bày của ông H, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cách sống, trong công việc làm ăn, vợ chồng liên tục mâu thuẫn nhau. Mấy năm nay vợ chồng không có cuộc sống chung do tính tình đôi bên không hợp nhau, mặc dù vợ chồng có mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau nhưng bà chưa đồng ý ly hôn theo yêu cầu ông H.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Vũ Tuấn P, sinh ngày 01/10/1990, Vũ Thị Thùy L sinh ngày 04/10/1992, Vũ Thuận P sinh ngày 10/01/1996 các con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: bà L khai tài sản để vợ chồng tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung, nợ riêng: bà L khai không có nợ chung .

Tòa án đã tiến hành hòa giải , công khai chứng cứ. Các văn bản tố tụng của Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho Ông H , bà L đã giao nhận đầy đủ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau: Thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự qui định.

Về nội dung căn cứ điều 56 luật HNGĐ cho ông H được ly hôn với bà L, về con chung, tài sản chung , nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bà Đặng Thị L đã được triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng tại phiên Tòa hôm nay bà L vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Áp dụng pháp luật: Xác định đây là tranh chấp ly hôn áp dụng khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Về quan hệ hôn nhân ông Vũ Sơn H và bà Đặng Thị L có kết hôn ngày 20/11/1989 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Sơn Huyện Bảo Lộc(nay là Tp Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện tiến bộ, không ai bị ép buộc, vợ chồng chung sống cùng lo làm ăn xây dựng kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh mấy năm nay , do bất đồng quan điểm mỗi người mỗi ý không có tiếng nói chung . Vợ chồng không thể ngồi để bàn bạc chuyện gia đình , con cái hoặc là công việc mà mỗi lần gặp nhau là gây cãi bất hòa với nhau .Ông H đã về nhà mẹ đẻ nhiều năm nay cả 2 không có ý thức xây dựng hạnh phúc gia đình mà chỉ gây áp lực cho nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa, tình cảm vợ chồng không còn nên từ năm 2019 vợ chồng đã sống ly thân nhau.

Toà án đã triệu tập rất nhiều lần nhưng bà L không đến để Toà án để hoà giải, Toà án kết hợp cùng chính quyền địa phương đến nhà ông H , bà L để làm việc nhưng cả 2 vẫn giữ nguyên quan điểm và mâu thuẫn căng thẳng, đại diện chính quyền địa phương cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục được nhưng bà L không chịu hợp tác để giải quyết vụ án.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa ông H và bà L đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông H là có căn cứ và hợp pháp.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Vũ Tuấn P, sinh ngày 01/10/1990, Vũ Thị Thùy L sinh ngày 04/10/1992, Vũ Thuận P sinh ngày 10/01/1996 các con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết

[5] Về tài sản chung: ông H, bà L khai tài sản để vợ chồng tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung, nợ riêng: Đương sự khai không có. Trong quá trình giải quyết không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[7] Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về án phí: ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 144, 147, khoản 2 Điều 227 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51, 56, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của ông Vũ Sơn H Xử cho Vũ Sơn H và bà Đặng Thị L được ly hôn.

2/ Về án phí: Vũ Sơn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm

ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0005691 ngày 17/09/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Ông H đã nộp đủ án phí.

4/ Các đương sự có mặt kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án hôm nay, đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Bảo Lộc;
- UBND phường Lộc Sơn. tp.Bảo Lộc;
- Đương sự.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Thị Thanh Bông[đã ký]**

